TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2026/HS-ST
Ngày 07-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Giang

Ông Nguyễn Trung Hiếu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn L, sinh năm 1993, tại An Giang; CCCD: 091093007182; Nơi thường trú: Tổ A, ấp M, xã M, tỉnh An Giang; tạm trú: Khu phố R, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc A và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ nhưng không đăng ký kết hôn và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 17/9/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là TAND khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 28/8/2020; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/8/2025; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn L là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2015 và năm 2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí minh) tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 28/8/2020, L chấp hành xong hình phạt tù

được trả tự do và sinh sống làm việc ở nhiều địa phương khác nhau. Từ đầu năm 2025, L chuyển đến sinh sống tại phường T, Thành phố Hồ Chí Minh và tiếp tục tái nghiện.

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 31/8/2025, Công an phường T tuần tra trên tuyến đường G thuộc khu phố R, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện L đang đứng trước dãy nhà trọ P thuộc khu phố R có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy nên đã tiến hành kiểm tra, kết quả L dương tính với ma túy loại Methamphetamine nên đã mời L về trụ sở làm rõ. Tại cơ quan Công an, L khai nhận đã sử dụng ma túy tại phòng số 8A, nhà T, tổ A, khu phố R, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh trước đó. Nên Công an phường T tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của L thuê ở. Qua kiểm tra, khám xét phát hiện trong bình nước màu xanh để ở góc tường gần cửa sổ cất giấu một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 bình nước màu xanh để ở dưới kệ bếp bên trong cất giấu 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng. L khai nhận mua ma túy của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Bệnh viện T1, thuộc phường T, Thành phố Hồ Chí Minh đem về cất giấu mục đích để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 4577-KTHS ngày 09/9/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nylon dán kín và chất màu nâu bám dính trong nỏ thủy tinh gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng là 0,6911gam.

Người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch bán ma túy cho L, do không có thông tin cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Về biện pháp tư pháp:

Đối với vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm: 01 gói nylon hàn kín chứa ma túy Methamphetamine có khối lượng sau giám định là 0,6315gam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế L khai nhận mua trên mạng xã hội để sử dụng ma túy là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs 64G, màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của L là tài sản cá nhân của L không sử dụng vào việc thực hiện phạm tội nên đề nghị trả lại cho L theo quy định.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, ăn năn, hối cải về hành vi đã gây ra. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đưa ra trong bản luận tội.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có căn cứ kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/8/2025, Công an phường T tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của L thuê ở tại phòng số 8A, nhà trọ P, tổ A, khu phố R, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện trong bình nước màu xanh để ở góc tường gần cửa sổ cất giấu một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 bình nước màu xanh để ở dưới kệ bếp bên trong cất giấu 01 gói nylon hàn kín chứa ma tuý loại Methamphetamine có trọng lượng là 0,6911gam nhằm mục đích để sử dụng. Như vậy, Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, tuổi đời còn trẻ nhưng sớm lao vào con đường nghiện ngập, gây nguy hại cho bản thân bị cáo, không thực hiện trách nhiệm của một công dân đối với xã hội là "Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật". Hành vi mua ma túy để cất giữ sử dụng của bị cáo đã gián tiếp tạo điều kiện cho những đối tượng mua bán ma túy có cơ hội thực hiện, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội phức tạp khác mà Nhà nước đang kiên quyết đấu tranh phòng chống, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh, trật tự xã hội. Ngoài ra, bản thân bị cáo từng bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là TAND khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 129/2019/HS-ST ngày 17/9/2019. Bị cáo không lấy

đó làm bài học cho mình mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025.

[6] Về biện pháp tư pháp:

01 bì thư niêm phong ghi số 370/PC09M1, 370/PC09M2 có chữ ký của Điều tra viên Huỳnh Thanh L1, dấu đỏ niêm phong của Công an phường T bên trong có chứa chứa ma túy Methamphetamine có khối lượng sau giám định là 0,6315 gam; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế L khai nhận mua trên mạng xã hội để sử dụng ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xs 64G, màu đen (đã qua sử dụng) thu giữ của L là tài sản cá nhân của L không sử dụng vào việc thực hiện phạm tội nên trả lại cho L.

[7] Đối với người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch bán ma túy cho L, do không có thông tin cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý là phù hợp.

[8] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng, hình phạt, biện pháp tư pháp là có căn cứ nên chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 299, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn tù tính từ ngày 31/8/2025.

2. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 bì thư niêm phong ghi số 370/PC09M1, 370/PC09M2 có chữ ký của Điều tra viên Huỳnh Thanh L1, dấu đỏ niêm phong của Công an phường T;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý tự chế;

- Hoàn trả cho bị cáo Huỳnh Văn L: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone Xs64G, màu đen số IMEI 357222096658405 (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra được Model, không kiểm tra được số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/4/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Huỳnh Văn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18–Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THAHS&HTTP - Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Dầu Tiếng (cơ sở 1), Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Thùy Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Hoàng Giang

Nguyễn Trung Hiếu

THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Linh